**ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM MÔN NGỮ VĂN - LỚP 12 - 1920**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| ***I*** | ***ĐỌC HIỂU*** | ***3.0*** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0.5 |
| **2** | Theo tác giả, tâm lý sợ sai lầm dẫn tới hệ quả: *không dám hành động,* *nên thụ động và ì ạch* | 0.250.25 |
| **3** | -HS có thể trả lời theo 2 gợi ý sau : Thất bại có ích là *“ động lực quan trọng dẫn tới thành công*” vì qua thất bại: + con người tích lũy thêm kinh nghiệm… + hiểu biết để khắc phục sai lầm….. | 0,50,5 |
| **4** | Thí sinh nêu ngắn gọn những quan niệm ứng xử trước thất bại, tránh diễn đạt theo lối hô hào khẩu hiệu một cách chung chung hoặc sáo rỗng. Có thể trả lời theo hướng: coi thất bại là bài học, lý giải nguyên nhân và tìm cách khắc phục, suy nghĩ tích cực để tìm hướng đi khác tốt hơn.  | 1.0 |
| ***II*** | ***LÀM VĂN*** | ***7.0*** |
| **1/** | **Viết một đoạn văn NLXH khoảng 200 chữ.** | **2.0** |
|  | ***a/ Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận*** | 0,25 |
|  | ***b/ Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*** “*Chúng ta cần một tư duy rộng mở để coi sai lầm như một cơ hội học hỏi vô giá”* | 0,25 |
|  | ***c/ Triển khai vấn đề nghị luận***Trên cơ sở những hiểu biết về đoạn trích của phần Đọc hiểu, học sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề cần nghị luận theo những cách khác nhau nhưng phải hợp lý, có sức thuyết phục. Nhưng cần làm rõ được ý nghĩa của câu nói: Coi sai lầm như một cơ hội học hỏi vô giá. Từ sai lầm con người có thể tích lũy kinh nghiệm, tri thức trong cuộc sống để sống tốt hơn,sống có ý nghĩa hơn. Nhưng có những sai lầm không còn cơ hội sửa chữa.-Khẳng định thái độ không sợ sai lầm nhưng không vì thế mà tự tiện mắc sai lầm. | 1,0 |
|  | ***d/ Chính tả, dùng từ, đặt câu*** | 0,25 |
|  | ***e/ Sáng tạo*** | 0,25 |
| **2/** | **Viết bài văn NLVH hoàn chỉnh, sâu sắc.** | **5.0** |
|  | ***a/ Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:*** Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài: Mở bài nêu được vấn đề. Thân bài triển khai được vấn đề. Kết bài kết luận được vấn đề. | 0,5 |
|  | ***b/ Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*** Phân tích cảm nhận của nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm về đất nước trong đoạn thơ trên để làm rõ ý kiến: *Đó là đất nước bình dị, gần gũi hiện hữu trong sinh hoạt hàng ngày nhưng đồng thời đó là cũng là đất nước thiêng liêng, gắn liền với những phong tục tập quán và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.* | 0,5 |
|  | ***c/ Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:******vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.**** Giới thiệu tác giả, tác phẩm
* Nêu luận đề: Cảm nhận của nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm về đất nước trong đoạn thơ: *Đó là đất nước bình dị, gần gũi hiện hữu trong sinh hoạt hàng ngày nhưng đồng thời đó là cũng là đất nước thiêng liêng, gắn liền với những phong tục tập quán và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.*
* Phân tích:
* Đó là đất nước bình dị, gần gũi hiện hữu trong sinh hoạt hàng ngày qua những gì hết sức đơn sơ: câu chuyện cổ tích mẹ kể, miếng trầu bà ăn, ngôi nhà ta ở, hạt gạo ta ăn...
* Đó là cũng là đất nước thiêng liêng, gắn liền với những phong tục tập quán và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
* Phong tục ăn trầu, phong tục giao tiếp, cưới xin...; phong tục bới tóc;
* Truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm bảo vệ tổ quốc,

lối sống tình nghĩa thủy chung sâu nặng và truyền thống cần cù lao động của người dân.- Đánh giá :* Nghệ thuật: Thể thơ tự do để cảm xúc dễ dàng tuôn trào dưới ngòi bút nhà thơ; giọng thơ tâm tình, chất chứa suy tư trong chất thơ trữ tình chính luận; vận dụng sáng tạo các chất liệu văn hoá dân gian như thành ngữ, cổ tích Trầu Cau, truyền thuyết Thánh Gióng, không khí truyện cổ tích... ; *Đất Nước* viết hoa thể hiện tình cảm yêu qúi, trân trọng của tác giả với đất nước.
* Nội dung: Đoạn thơ là những cảm nhận mới mẻ và độc đáo về đất nước. Qua đó khẳng định tư tưởng “*Đất Nước của Nhân dân*”.
* Khẳng định lại vấn đề.
 | 0,250,250,51,250,75 |
|  | ***d/ Chính tả, dùng từ, đặt câu:*** Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,5 |
|  | ***e/ Sáng tạo:*** Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,5 |